

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Số: 09 /2025/ QĐST- [D1](#),

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

ngày 25 tháng 6 năm 2025

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH .

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27 /2025/TLST- DS ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc “ *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà [Trịnh Thị M](#) sinh năm 1955

Trú tại: [Khu phố G, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#).

Bị đơn: Bà [Phạm Thị T](#) sinh năm 1956 (vợ)

Ông [Nguyễn Hữu D](#) sinh năm 1954 (chồng)

Đều trú tại: Số nhà 97, Tổ 202, Khu phố 1, phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên thống nhất số nợ bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Hữu D phải trả cho bà Trinh Thị M là: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Bà T có trách nhiệm trả cho bà M làm 03 tháng, mỗi tháng bà T trả cho bà M là 5.000.000đ (năm triệu đồng) vào ngày 25 hàng tháng. Thời gian trả nợ tính từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, bà Trinh Thị M có đơn đề nghị thi hành án nếu bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Hữu D không trả hoặc trả không đầy đủ thì hàng tháng bà T và ông D còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm trả, tương đương với thời gian chậm trả trên số tiền còn phải thi hành án. Mức lãi suất bằng $\frac{1}{2}$ mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468 BLDS.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Hữu D là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền tạm ứng án phí nên miễn toàn bộ tiền án phí DSST cho bà Phạm Thị T và ông Nguyễn Hữu D

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn;
- Chi cục Thi hành án án sự thị xã Bim Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Hương